

Số: 01/2023/QĐST-DS

Tam Điệp, ngày 20 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: vợ chồng anh Lê Thanh T, sinh năm 1987 và chị Phạm Thị D, sinh năm 1985; đều trú tại: số nhà 25, tổ 4, phường T, thành phố T, tỉnh N.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Thanh T: chị Phạm Thị D (vợ anh T)

- Bị đơn: chị Phạm Thị T, sinh năm 1979; trú tại: số nhà 08, tổ dân phố G, phường Y, thành phố T, tỉnh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: chị Phạm Thị D và chị Phạm Thị T đã thống nhất tính đến ngày 10/3/2023, chị Phạm Thị T còn nợ vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phạm Thị D với tổng số tiền 122.665.000 (một trăm, hai mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi lăm nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 100.000.000đ, tiền lãi 22.665.000đ.

2.2. Về phương thức trả nợ: chị Phạm Thị D và chị Phạm Thị T thống nhất chị Phạm Thị T có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc và lãi cho vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phạm Thị D theo các kỳ trả nợ cụ thể như sau:

Kỳ 1: ngày 30/5/2023 chị Phạm Thị T trả cho vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phạm Thị D số tiền 40.000.000đ;

Kỳ 2: ngày 30/7/2023 chị Phạm Thị T trả cho vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phạm Thị D số tiền 40.000.000đ;

Kỳ 3: ngày 30/9/2023 chị Phạm Thị T trả cho vợ chồng anh Lê Thanh T, chị Phạm Thị D số tiền 42.665.000đ.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phạm Thị T phải chịu 3.066.500đ (*ba triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm đồng*). Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị D, anh Lê Thanh T số tiền 2.899.000đ (*hai triệu, tám trăm chín mươi chín nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002700 ngày 17/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi xuất của khoản tiền phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Tam Điệp;
- Tòa án tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Đinh Xuân Tường